

KẾ HOẠCH

Thực hiện “Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2021 - 2030”

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện “Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2021 - 2030” theo Quyết định số 1322/QĐ-TTg và Quyết định số 36/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là Kế hoạch), với một số nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, MỤC TIÊU

1. Mục đích: Triển khai có hiệu quả và cụ thể hóa các mục tiêu, nội dung của Quyết định số 1322/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2021 ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn của tỉnh Bạc Liêu.

2. Yêu cầu:

- Các nhiệm vụ triển khai Kế hoạch phải đảm bảo tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí, phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương; thu hút sự tham gia của các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan truyền thông, các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thực hiện các mục tiêu, giải pháp của Kế hoạch thực hiện theo đúng Quyết định số 1322/QĐ-TTg và Quyết định số 36/QĐ-TTg.

- Ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, doanh nghiệp khởi nghiệp, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh các sản phẩm chủ lực, đặc thù, tiềm năng và sản phẩm OCOP.

3. Mục tiêu:

3.1. Mục tiêu chung:

- Đưa năng suất trở thành động lực phát triển quan trọng trong các ngành, lĩnh vực, thông qua việc ứng dụng các thành tựu mới của khoa học, công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất tiên tiến, kết hợp với nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, phù hợp xu thế của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư.

- Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp, hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng trên cơ sở áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng, công cụ cải tiến năng suất và dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần nâng tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế, góp phần nâng cao năng suất và chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế tỉnh.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn 2021 - 2025:

- Nâng cao nhận thức, tăng cường kiến thức về năng suất và chất lượng trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư cho các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã (sau đây viết tắt là doanh nghiệp), bao gồm:

+ Đào tạo được ít nhất 10 chuyên gia năng suất và chất lượng là cán bộ của các Sở, Ngành, doanh nghiệp được đánh giá chứng nhận đạt tiêu chuẩn;

+ Trên 250 lượt cán bộ lãnh đạo, quản lý năng suất và chất lượng của các Sở, Ngành, doanh nghiệp, giảng viên các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được đào tạo chuyên sâu các kiến thức về năng suất và chất lượng nhằm tạo nguồn nhân lực hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng gắn với những đòi hỏi mới của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư.

- Hỗ trợ ít nhất 02 doanh nghiệp/năm áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, tăng khả năng cạnh tranh; góp phần nâng cao tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh trong điều kiện hội nhập kinh tế. Chú trọng hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã nhằm phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm OCOP tại địa phương; áp dụng các giải pháp mới, hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng; hỗ trợ đăng ký bảo hộ các sáng chế/giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp; hỗ trợ khai thác, phát triển và thương mại hóa các sáng chế/giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp.

- Vận động, hỗ trợ ít nhất 05 doanh nghiệp tham gia và đạt Giải thưởng chất lượng quốc gia, trong đó có ít nhất 01 doanh nghiệp đạt Giải Vàng chất lượng quốc gia.

- Hỗ trợ, tăng cường năng lực cho Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Bạc Liêu hình thành 01 tổ chức đánh giá sự phù hợp để phục vụ cho

việc đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của các sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh.

- Góp phần đạt mục tiêu tăng năng suất lao động bình quân trên 7%/năm và mục tiêu đóng góp của khoa học và công nghệ thông qua TFP, đóng góp khoảng 30% vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

b) Giai đoạn 2026 - 2030:

- Tiếp tục nâng cao nhận thức, tăng cường kiến thức về năng suất và chất lượng cho các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp, bao gồm:

+ Đào tạo được ít nhất 10 chuyên gia năng suất và chất lượng là cán bộ của các Sở, Ngành, doanh nghiệp được đánh giá chứng nhận đạt tiêu chuẩn;

+ Trên 250 lượt cán bộ lãnh đạo, quản lý năng suất và chất lượng của các Sở, Ngành, doanh nghiệp, giảng viên các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được đào tạo chuyên sâu các kiến thức về năng suất và chất lượng nhằm tạo nguồn nhân lực hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng gắn với những đòi hỏi mới của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư.

- Hỗ trợ ít nhất 03 doanh nghiệp/năm áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, tăng khả năng cạnh tranh; góp phần nâng cao tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh trong điều kiện hội nhập kinh tế. Chú trọng hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã nhằm phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm OCOP tại địa phương; áp dụng các giải pháp mới, hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng; hỗ trợ đăng ký bảo hộ các sáng chế/giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp; hỗ trợ khai thác, phát triển và thương mại hóa các sáng chế/giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp.

- Vận động, hỗ trợ ít nhất 05 doanh nghiệp tham gia và đạt Giải thưởng chất lượng quốc gia, trong đó có ít nhất 01 doanh nghiệp đạt Giải Vàng chất lượng quốc gia.

- Tiếp tục tăng cường năng lực cho các tổ chức đánh giá sự phù hợp đạt chuẩn quốc gia từng bước đạt chuẩn quốc tế, đáp ứng yêu cầu đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của các sản phẩm, hàng hóa xuất khẩu chủ lực, sản phẩm OCOP của địa phương.

- Góp phần đạt mục tiêu tăng năng suất lao động bình quân trên 7,5%/năm và mục tiêu đóng góp của khoa học và công nghệ thông qua TFP, đóng góp khoảng 35% vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đánh giá năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) của tỉnh, thực trạng quản lý chất lượng của doanh nghiệp và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng:

- Đánh giá năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) của tỉnh, từ đó đề ra các giải pháp nâng cao năng suất, chỉ số TFP.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để xác định nhu cầu hỗ trợ các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng; lựa chọn các doanh nghiệp tham gia Chương trình nâng cao năng suất và chất lượng.

- Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ và giải pháp khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng.

- Nghiên cứu các hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng mới, tiên tiến để áp dụng cho các doanh nghiệp; tập trung vào các giải pháp dựa trên nền tảng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến về năng suất và chất lượng:

- Đẩy mạnh phổ biến, hướng dẫn áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng, nhất là các công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh vào doanh nghiệp.

- Tổ chức, triển khai các hình thức thông tin truyền thông để phổ biến, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về nâng cao năng suất và chất lượng.

- Phổ biến và cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, hàng rào kỹ thuật trong thương mại cho các tổ chức, cá nhân.

- Tham quan học tập kinh nghiệm các địa phương triển khai có hiệu quả Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích cao trong hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động của Giải thưởng chất lượng quốc gia.

3. Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng:

- Tổ chức các khóa đào tạo chuyên gia năng suất và chất lượng đạt tiêu chuẩn quy định.

- Tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng cho chuyên gia, giảng viên năng suất chất lượng như: Kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng tư vấn, kỹ năng tổ chức làm việc theo nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giảng bài,...

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về năng suất và chất lượng (*tiêu chuẩn hóa, năng suất và chất lượng, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, sở hữu trí tuệ, ứng dụng, chuyển giao đổi mới công nghệ,...*) cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị và cho cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp và người lao động.

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và các cơ quan có liên quan hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các khóa đào tạo trong khuôn khổ các Chương trình đào tạo hằng năm của Tổ chức Năng

suất Châu Á (đào tạo về chuyển đổi thông minh: Internet vạn vật, phân tích dữ liệu lớn, chuyển đổi số, blockchain, sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh, du lịch thông minh,...) và các khóa đào tạo khác của các tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế, khu vực, quốc gia.

4. Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng:

- Hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng cơ bản, đẩy mạnh áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng đặc thù cho ngành, lĩnh vực, tiêu chuẩn về các hệ thống quản lý mới được công bố.

- Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (G.A.P), thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp; áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

- Hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở.

- Nghiên cứu các hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất mới, tiên tiến để áp dụng cho các tổ chức, doanh nghiệp tại Bạc Liêu; tập trung vào các hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất dựa trên nền tảng số và đổi mới sáng tạo. Triển khai các chương trình đánh giá năng lực quản trị, quản lý năng suất, quản lý chuyển đổi số và quản lý đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp.

- Tổ chức triển khai, áp dụng hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 56000 về quản lý đổi mới sáng tạo, các mô hình, công cụ cải tiến năng suất trong lĩnh vực chuyên ngành (năng suất dịch vụ công, năng suất xanh, năng suất bền vững).

- Nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế tài chính khuyến khích hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; tranh thủ các nguồn lực, chương trình của các bộ, ngành Trung ương hỗ trợ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng.

5. Tăng cường năng lực cho hoạt động tiêu chuẩn hóa và đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật:

- Xây dựng tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật địa phương phục vụ thiết thực cho đời sống xã hội ở địa phương.

- Nâng cao năng lực tổ chức chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Hỗ trợ và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để tăng cường tiềm lực về thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng, an toàn và sinh thái của sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh phù hợp chuẩn quốc gia và quốc tế.

- Đẩy mạnh cơ chế thừa nhận lẫn nhau về kết quả đánh giá sự phù hợp ở các cấp độ.

6. Hỗ trợ đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, tạo đột phá trong nâng cao năng suất và chất lượng:

Gắn kết chặt chẽ nội dung về năng suất với các kế hoạch, nhiệm vụ thực hiện Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia; Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia; Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao; Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia; Chương trình phát triển thị trường khoa học, công nghệ và các chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ khác, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh khi đưa vào áp dụng tại doanh nghiệp. Ưu tiên bố trí nguồn vốn sự nghiệp khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các nhiệm vụ:

- Nghiên cứu cải tiến, đổi mới công nghệ; nghiên cứu, hoàn thiện sản phẩm mới có thể tạo đột phá trong nâng cao năng suất và chất lượng, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Tìm kiếm, chuyển giao công nghệ, mô hình mới tạo đột phá trong nâng cao năng suất và chất lượng, giá trị sản phẩm, hàng hóa.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi và đối tượng thực hiện:

- Cơ quan quản lý Nhà nước; các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh và các tổ chức khác có liên quan.

- Các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, đánh giá sự phù hợp và các phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh.

2. Thời gian thực hiện

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2025.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 đến năm 2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm nguồn chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển của ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý và sử dụng kinh phí triển khai Kế hoạch thực hiện theo Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. **Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm:** Là cơ quan đầu mối, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và triển

khai Kế hoạch, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh, các Sở, Ngành, đơn vị chức năng có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thông tin tuyên truyền và vận động doanh nghiệp tham gia Kế hoạch.

- Phối hợp với các các Sở, Ngành có liên quan tổ chức tuyển chọn, hoặc giao trực tiếp tổ chức chủ trì thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu thuộc Kế hoạch theo qui định và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn kiến thức về năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thống kê, tổng hợp nhu cầu đào tạo, hỗ trợ doanh nghiệp; lập kế hoạch sử dụng kinh phí trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) phê duyệt hằng năm theo quy định.

- Hằng năm, căn cứ vào nội dung Kế hoạch được phê duyệt, Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổng hợp dự toán kinh phí của các đơn vị gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí trong dự toán ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Nghiên cứu áp dụng, đề xuất chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân thực hiện áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh và một số nội dung khác có liên quan phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Phối hợp Sở Nội vụ tổ chức khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động thúc đẩy nâng cao năng suất và chất lượng.

- Tổ chức sơ kết giai đoạn 2021 - 2025, tổng kết vào năm 2030 hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

- Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính tham mưu cân đối nguồn lực chi đầu tư phát triển của ngân sách Nhà nước để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch

3. Sở Tài chính chịu trách nhiệm: Chủ trì thẩm định dự toán, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

4. Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm:

- Phối hợp với Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin; tổ chức thông tin, tuyên truyền và phổ biến các hoạt động năng suất và chất lượng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ, các Sở, Ngành, địa phương có liên quan hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi sang sản xuất thông minh.

5. Các Sở, Ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phù hợp định hướng phát triển sản phẩm, hàng hóa chủ lực của ngành, lĩnh vực, tập trung vào sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để tham gia thực hiện.

- Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế tham gia vào Kế hoạch, gắn kết các hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương với phong trào năng suất và chất lượng của tỉnh.

- Đề xuất, đăng ký gửi Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ về các hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa hằng năm theo nhu cầu của các doanh nghiệp thuộc trách nhiệm quản lý.

- Đề xuất xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí cho các hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng cho các đơn vị/doanh nghiệp thuộc trách nhiệm quản lý gửi Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ để tổng hợp gửi Sở Tài chính bố trí kinh phí theo quy định; huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ thực hiện việc kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp tham gia chương trình hỗ trợ nâng cao năng suất và chất lượng theo phạm vi quản lý.

- Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, gửi báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch trong phạm vi, thẩm quyền được giao, các phát sinh cần giải quyết về Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ.

6. Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh chịu trách nhiệm:

- Phối hợp triển khai thực hiện nội dung nâng cao năng suất và chất lượng trong các hợp tác xã, làng nghề, các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ các lĩnh vực liên quan đến nội dung Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan vận động, giới thiệu doanh nghiệp tham gia các nhiệm vụ của Kế hoạch; huy động các nguồn vốn hợp pháp để đảm bảo thực hiện Kế hoạch.

- Cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo, hỗ trợ của các doanh nghiệp cho Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ xem xét và giải quyết.

Thủ trưởng các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan được phân công nhiệm vụ nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, thì phải kịp thời báo cáo kịp thời về Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ để tổng hợp tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận: *h*

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- TTTU, HĐND tỉnh (b/c);
- Tổng cục TCĐLCL;
- CT, PCT Phan Thanh Duy;
- Các Sở, Ngành tỉnh cấp tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Ban Quản lý các KCN tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PCVP Đinh Xuân Phượng;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Chi cục TCĐLCL;
- Lưu: VT, (Duy-012) *h*



Phan Thanh Duy

Phụ lục

NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẠC LIÊU GIAI ĐOẠN 2021 - 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 187 /KH-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Đánh giá hiện trạng năng suất và đánh giá năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) của tỉnh	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	2021 - 2025	
II	Thông tin tuyên truyền về năng suất và chất lượng				
1	Tổ chức Hội nghị tuyên truyền	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và doanh nghiệp có liên quan	2022	01 Hội nghị
2	Xây dựng chuyên mục Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và doanh nghiệp có liên quan	2022 - 2025 2026 - 2030	01 Chuyên mục/ giai đoạn
3	Phát hành tờ rơi về năng suất và chất lượng	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và doanh nghiệp có liên quan	2022	01 đợt
4	Tổ chức Hội thảo về năng suất và chất lượng	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và doanh nghiệp có liên quan	2026	01 Hội thảo
5	Tham quan, học tập kinh nghiệm	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và doanh nghiệp có liên quan	2023 2027	02 đợt



TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
6	Tổ chức hội nghị sơ kết giai đoạn 2021 - 2025 và tổng kết giai đoạn 2026 - 2030	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và doanh nghiệp có liên quan, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	2025 2030	02 Hội nghị
III	Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng				
1	Đào tạo chuyên gia về năng suất và chất lượng	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và doanh nghiệp có liên quan	2021 - 2025 2026 - 2030	01 Lớp/ giai đoạn
2	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, năng suất và chất lượng, đổi mới sáng tạo	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và doanh nghiệp có liên quan	Hàng năm	01 Lớp/năm
IV	Hỗ trợ nâng cao năng suất và chất lượng				
1	Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn; quy chuẩn kỹ thuật; truy xuất nguồn gốc; áp dụng các hệ thống quản lý; công cụ cải tiến; hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các giải pháp nâng cao năng suất, năng suất xanh, hướng tới mục tiêu kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững,... hướng tới chuyên đổi số, sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh; Hỗ trợ đăng ký bảo hộ các sáng chế/giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp; hỗ trợ khai thác, phát triển và thương mại hóa các sáng chế/giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp.	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và doanh nghiệp có liên quan, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Hàng năm	Ít nhất 02 doanh nghiệp/ năm

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
2	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Giải thưởng chất lượng quốc gia	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và doanh nghiệp có liên quan, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Hàng năm	Ít nhất 01 doanh nghiệp/năm
V	Nâng cao năng lực hoạt động tiêu chuẩn hóa và đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật				
	Hỗ trợ tăng cường năng lực Tổ chức đánh giá sự phù hợp; năng lực thử nghiệm, phân tích, các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Tổ chức đánh giá sự phù hợp	Hàng năm	
VI	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Hàng năm	
VII	Đề xuất xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí cho các hoạt động nâng cao năng suất và chất lượng cho các đơn vị/doanh nghiệp thuộc trách nhiệm quản lý	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Hàng năm	
VIII	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về năng suất và chất lượng	Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện	Hàng năm	